TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày 28/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Thị Tâm
Hội thẩm nhân dân Bà Lê Thị Huyền
Bà Trần Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên toà:

Bà: Hà Thị Hồng Tú - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST ngày 17/10/2017 đối với:

+ BỊ CÁO

Họ và tên Lê Đình V; Tên gọi khác: B - Sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn 1, xã T.T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Lê Đình O (Đã chết); Con bà: Lê Thị H; vợ bị cáo: Bàn Thị A, có 01con 12 ngày tuổi;

Tiền sự: Ngày 07/9/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn hai năm, đến ngày 28/4/2015 V bỏ trốn nên trung tâm cai nghiện đã ra Quyết định truy tìm;

Nhân thân: Tại bản án số 20/2011/HSST ngày 29/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo Lê Đình V 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) về tội "Cướp tài sản";

Bị cáo bị bắt tạm giạm ngày 23/8/2017 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. *(Có mặt tại phiên tòa*).

+ NGƯỜI BỊ HẠI:

Bà Lê Thị H - Sinh năm: 1966 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Trú tại: Thôn Đ. X, xã T. T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Đình V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 19/8/2017 sau khi thấy chị Lê Thị H, sinh năm 1966, trú tại thôn Đ. X, xã T. T đến nhà chở mẹ mình là H đi lễ, Lê Đình V đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36R6 - 5915 từ nhà đi lên nhà chị H với mục đích là trộm cắp tài sản. Khi lên đến nơi, Lê Đình V dựng xe trước cổng nhà chị H cạnh nhà chị H và quan sát thấy cả hai nhà đều không có ai ở nhà. Lê Đình V đã trèo tường vào trong sân nhà chị H, sau đó đi lại phía sau nhà rồi tiếp tục trèo tường sang nhà chị H. Khi đi vào đến sân nhà chị H, Lê Đình V nhìn thấy nhà chị H đã khóa Việt đã trèo qua ô thoáng đi vào buồng ngủ thấy 01 chiếc tủ sắt đựng quần áo để ở đuôi giường nhưng không khóa, V đã mở cửa tủ kiểm tra các túi áo, túi quần phát hiện có 01 bọc tiền để bên trong túi áo comlê nữ màu đen, V lấy bỏ vào túi quần rồi đi theo đường cũ ra ngoài lấy xe máy đi về, đồng thời đem bọc tiền ra đếm được 29.000.000đ (*Hai mươi chín triệu đồng*). Sau đó Lê Đình V đi xe máy lên thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc vào quán bán điện thoại của anh Nguyễn Văn T mua 01 chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng gold cùng sim thẻ với giá 4.800.000đ*(Bốn triệu tám trăm nghìn đồng)*. Đến chiều cùng ngày, Lê Đình V bắt xe ra Hà Nội chơi và tiêu xài cá nhân hết số tiền 13.300.000đ (*Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng)*.

Ngày 22/8/2017 Cơ quan điều tra đã làm việc với Lê Đình V, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản số tiền 29.000.000đ *(Hai mươi chín triệu đồng)* của chị Lê Thị H, đồng thời đã tự nguyện giao nộp số tiền còn lại 10.900.000đ *(Mười triệu chín trăm nghìn đồng)* và 01 chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng gold.

Tại bản cáo trạng số 28/VKS – CTr ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Đình V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đình V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đình V từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù.

Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Đình V thừa nhận đã có những hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên vụ án xảy ra đã gây tâm lý hoang mang trong trong quần chúng nhân dân về

an toàn tài sản.Vì vậy đối với vụ án phải xử lý nghiêm khắc để trừ trị kẻ phạm tội và giáo dục răn đe đối với các đối tượng đang có ý định phạm tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý và bảo vệ tài sản, ngày 19/8/2017 bị cáo Lê Đình V đã lén lút trèo tường vào nhà chị Lê Thị H trộm cắp tài sản số tiền 29.000.000đ (*Hai mươi chín triệu đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố đối với bị cáo là chính xác và có cơ sở.

Xét về nhân thân: Ngày 07/9/2013 bị cáo Lê Đình V đã có tiền sự về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh. Ngày 29/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Bị cáo V là người có nhân thân xấu, sau khi vi phạm pháp luật xong không chịu tu dưỡng rèn luyện làm ăn lương thiện mà vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều này chứng tỏ bị cáo không chịu ăn năn hối cải, coi thường pháp luật nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử chị Lê Thị H đã nhận số tiền 10.900.000đ *(Mười triệu chín trăm nghìn đồng)* và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng gold quy đổi bằng số tiền 4.800.000đ*(Bốn triệu tám trăm nghìn đồng)* tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân; đồng thời bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình vợ là Bàn Thị A tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản, khắc phục hậu quả số tiền còn lại số tiền 13.300.000đ (*Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng)* cho chị Lê Thị H. Người bị hại chị Lê Thị H nhận đủ tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Lê Đình V một mức án nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Thời gian tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành án.Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố*:* **Lê Đình V;** Tên gọi khác: B

Phạm tội : ***"Trộm cắp tài sản"***

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt: Lê Đình V 18 (*mười tám)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

*Về án phí:*Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc Lê Đình V phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2017). Người bị hại chị Lê Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV- THA -TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Thường Xuân;*
- *Công an huyện Thường Xuân;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Xuân;*
- *Bị cáo Lê Đình V;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HSVA.*